

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy xét tuyển viên chức

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-SCT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông về việc tuyển dụng viên chức ngành Công Thương năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy xét tuyển viên chức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Sở và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Út

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



NỘI QUY XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

(Kèm theo Quyết định số: **32** /QĐ-SCT ngày **22** tháng **4** năm 2022
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để Ban kiểm tra sát hạch kiểm tra đối chiếu trước khi vào phòng thi.

3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để Ban kiểm tra sát hạch kiểm tra.

4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát hành để chuẩn bị trả lời phỏng vấn; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy chuẩn bị trả lời phỏng vấn.

6. Sau khi trả lời phỏng vấn, thí sinh nộp lại giấy chuẩn bị trả lời phỏng vấn và đề phỏng vấn cho thành viên Ban kiểm tra sát hạch.

7. Tuân thủ mọi hướng dẫn của Ban kiểm tra sát hạch kiểm tra; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.

8. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

9. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai Ban kiểm tra sát hạch.

10. Không được ra ngoài phòng thi, chỉ được ra ngoài phòng thi khi kết thúc phỏng vấn. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban kiểm tra sát hạch giải quyết.



11. Trong thời gian phỏng vấn, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho Ban kiểm tra sát hạch và Ban kiểm tra sát hạch phải báo ngay với Hội đồng tuyển dụng viên chức để xem xét, giải quyết.

12. Ngày trả lời phỏng vấn ngay khi các thành viên Ban kiểm tra sát hạch tuyên bố hết thời gian trả lời phỏng vấn; thí sinh phải nộp lại đề phỏng vấn và giấy nháp cho thành viên Ban kiểm tra sát hạch (kể cả giấy nháp chưa sử dụng).

13. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Ban kiểm tra sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Ban kiểm tra sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trưởng ban kiểm tra sát hạch quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng, Giám đốc Sở Công Thương hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Thi hộ.
- b) Bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần phỏng vấn nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng của phần phỏng vấn đó hoặc 25% tổng số điểm của bài phỏng vấn đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo phần phỏng vấn nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng của phần phỏng vấn đó hoặc 50% tổng số điểm của bài phỏng vấn đó.

6. Chấm điểm không (0) đối với một trong những trường hợp sau:

a) Có hai câu trả lời trở lên đối với một phần phỏng vấn;

b) Trong giấy nháp có hai chữ viết khác nhau trở lên hoặc có hai màu mực khác nhau;

c) Bài viết trên giấy nháp, giấy nháp không do Ban kiểm tra sát hạch phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, Ban kiểm tra sát hạch và thí sinh cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, Ban kiểm tra sát hạch phải báo cáo ngay với Chủ tịch Hội đồng. Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì Ban kiểm tra sát hạch mời 02 thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì Ban kiểm tra sát hạch vẫn lập biên bản và báo cáo Hội đồng xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn trong phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ và hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy kết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quy định đối với thành viên Ban kiểm tra sát hạch

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích, không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức (thành viên Hội đồng, thành viên các bộ phận giúp việc Hội đồng) là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, công chức, viên chức không tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức nhưng có các hành vi, như: Thi hộ, chuyển đề thi ra ngoài, đưa lời giải vào cho thí sinh, đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi, gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện đang quản lý xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định chấm dứt hợp đồng đang được ký kết.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức từ 01 năm đến 03 năm kể từ thời điểm cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm nêu trên. /